

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PĂH
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2023/DS - ST
Ngày: 28/12/2023
“V/v: Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hòa
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Nguyên;
Ông Trịnh Văn Tuyên.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Păh.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2023/TLST-DS, ngày 17 tháng 5 năm 2023, về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-DS, ngày 15 tháng 11 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2023/QĐST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1986.
Địa chỉ: Thôn E, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt
- *Bị đơn:* Ông Rơ Châm B, sinh năm 1990;
Địa chỉ: Làng M, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 5 năm 2023, bản tự khai, tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

Ngày 20/02/2022, ông Rơ Châm B có vay của bà 30.000.000 đồng, với lãi suất 1,1%/tháng, hạn đến ngày 20/12/2022 sẽ trả.

Đến ngày 24/5/2022, ông Rơ Châm B vay của bà 02 tấn cà phê tươi, hạn đến hết mùa cà phê năm 2022 sẽ trả bằng cà phê tươi.

Đến hạn bà đã đòi nhiều lần nhưng ông B không trả tiền và cà phê cho bà. Vì vậy bà làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Rơ Châm B phải trả cho bà số tiền vay là 30.000.000 đồng và tiền của 02 tấn cà phê tươi với giá 10.000 đồng/kg x 2.000 kg = 20.000.000 đồng. Tổng cộng là 50.000.000 đồng.

Về lãi suất: Bà N không yêu cầu ông B phải trả tiền lãi của số tiền nợ trên.

Tuy nhiên, vì bị đơn khó khăn nên tại phiên tòa bà N xin thay đổi yêu cầu khởi kiện về giá của 02 tấn cà phê tươi, bà yêu cầu ông Rơ Châm B phải trả cho bà 02 tấn cà phê tươi với giá là 8.000 đồng/kg x 2.000 kg thành tiền là 16.000.000 đồng.

Tổng cộng hai khoản là 46.000.000 đồng. Ngoài ra, bà Nguyễn Thị N không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản tự khai bị đơn ông Rơ Châm B trình bày: Ngày 20/02/2022, bà Rơ Châm P có dẫn ông qua nhà bà Nguyễn Thị N vay số tiền 30.000.000 đồng, hạn đến ngày 20/12/2022 trả. Ông là người vay ký tên và điểm chỉ, nhưng thực chất là ông vay dùm nhận tiền đưa cho bà P mượn lại.

Ngày 24/5/2022, bà P lại dẫn ông đến nhà bà N để vay tiền, nhưng bà N nói ông phải cắt cà phê tươi và ký giấy vay cà phê 02 tấn với giá cắt cà phê thời điểm đó là 4.000 đồng/kg thành tiền là 8.000.000 đồng hạn đến mùa cà phê năm 2022 trả bằng tiền hoặc trả bằng cà phê. Số tiền này ông cũng vay dùm cho bà P, sau khi ký lấy tiền, ông đưa lại cho bà P. Nay bà N khởi kiện yêu cầu ông phải trả 30.000.000 đồng và 02 tấn cà phê tươi với giá là 10.000 đồng/kg thành tiền là 20.000.000 đồng thì ông đồng ý trả số tiền vay của bà N là 30.000.000 đồng và 02 tấn cà phê tươi với giá 8.000.000 đồng và tiền lãi của 8.000.000 đồng theo quy định của pháp luật. Số tiền này ông hạn đến tháng 11/2023 sẽ trả.

Còn việc bà Rơ Châm P mượn lại tiền của ông thì ông sẽ tự giải quyết với bà P. Ngoài ra, ông Rơ Châm B không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ là giấy vay tiền và giấy vay cà phê do nguyên đơn cung cấp thể hiện: Ngày 20/02/2022, ông Rơ Châm B có vay của bà Nguyễn Thị N 30.000.000 đồng, với lãi suất 1,1%/tháng, hạn đến ngày 20/12/2022 sẽ trả và ngày 24/5/2022, ông Rơ Châm B vay của bà N 02 tấn cà phê tươi, hạn đến hết mùa cà phê năm 2022 sẽ trả. Đến hạn bà N đã đòi nhiều lần nhưng ông B không trả. Tại phiên tòa bà N xin thay đổi yêu cầu khởi kiện về giá của 02 tấn cà phê, bà yêu cầu ông B phải trả tiền của 02 tấn cà phê tươi với giá là 8.000 đồng/kg x 2.000 kg = 16.000.000 đồng.

Xét việc thay đổi yêu cầu này phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu.

Xét, giao dịch vay tiền và cắt giá cà phê tươi giữa bà Nguyễn Thị N với ông Rơ Châm B được giao kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật dân sự nên có hiệu lực pháp luật, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã cam kết. Tại thời điểm hai bên cắt giá cà phê tươi là 4.000 đồng/kg, tại phiên Tòa bà N yêu cầu ông Rơ Châm B phải trả với giá 8.000 đồng/kg cà phê tươi. Mức giá này tương đối phù hợp so với giá cà phê trên thị trường hiện nay, nên việc khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Đối với ý kiến của bị đơn ông Rơ Châm B: Ông đồng ý trả số tiền vay là 30.000.000 đồng, còn 02 tấn cà phê tươi ông B1 chỉ đồng ý trả với giá 8.000.000 đồng và tiền lãi của 8.000.000 đồng theo quy định của pháp luật là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự;

- Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N. Buộc ông Rơ Châm B phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 46.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Buộc ông Rơ Châm B phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.300.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0007482 ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h. Chư Păh;
- THADS h. Chư Păh;
- Dương sự
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hòa